

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI**

\*\*\*\*\*



**BÀI VIẾT**

**PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG TRÁI CÂY  
CÓ MÚI, THÁNG 12 VÀ 12 THÁNG NĂM 2024**

(Thực hiện nhiệm vụ “Cung cấp thông tin phân tích và dự báo thị trường nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiêu thụ nông sản trong nước” năm 2024)

## MỤC LỤC

I. NGUỒN CUNG .....	2
1. Tình hình sản xuất trái cây có múi .....	2
2. Tình hình nhập khẩu trái cây có múi .....	2
II. TÌNH HÌNH TIÊU THỤ .....	6
III. DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT .....	9

## DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi tháng 11 và 11 tháng năm 2024, phân theo chủng loại.....	3
Bảng 2: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi tháng 11 và 11 tháng năm 2024, phân theo thị trường .....	4
Bảng 3: Doanh nghiệp nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam trong 11 tháng năm 2024 ..	5
Bảng 4: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi tháng 11 và 11 tháng năm 2024, phân theo chủng loại.....	7
Bảng 5: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi tháng 11 và 11 tháng năm 2024, phân theo thị trường.....	8
Bảng 6: Doanh nghiệp xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam trong 11 tháng năm 2024...	9

## DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam qua các tháng .....	2
Biểu đồ 2: Cơ cấu mặt hàng trái cây có múi nhập khẩu trong 11 tháng năm 2024 .....	3
Biểu đồ 3: Cơ cấu thị trường nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam .....	5
Biểu đồ 4: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam qua các năm.....	6
Biểu đồ 5: Cơ cấu mặt hàng trái cây có múi xuất khẩu trong 11 tháng năm 2024 .....	7
Biểu đồ 6: Cơ cấu thị trường xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam 11 tháng năm 2024 ..	7

# PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG TRÁI CÂY CÓ MÚI

## (Tháng 12 và 12 tháng năm 2024 )

### I. NGUỒN CUNG

#### 1. Tình hình sản xuất trái cây có múi

Cây có múi là nhóm cây ăn quả phân bố rộng từ Bắc đến Nam. Diện tích trồng cây có múi của cả nước đến hết năm 2024 ước đạt khoảng 276 nghìn ha, chiếm 21,3% tổng diện tích cây ăn quả cả nước.

Hiện nay, tại nhiều địa phương đã hình thành các vùng sản xuất cây có múi lớn, tập trung như:

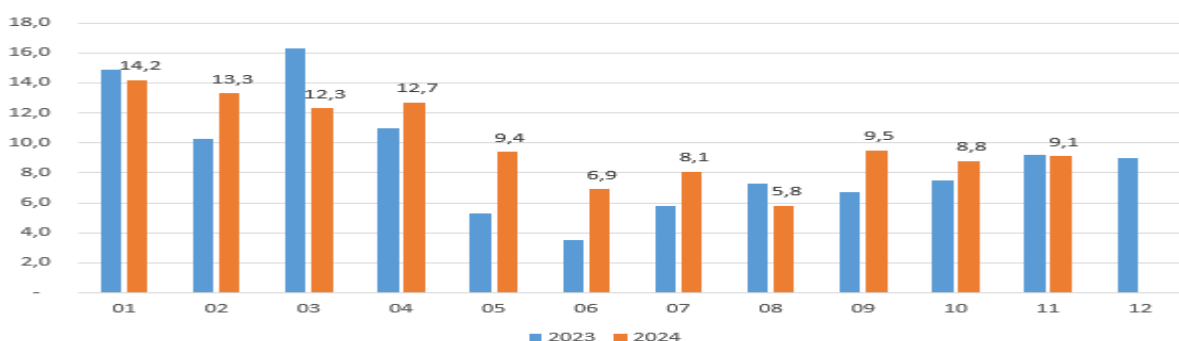
Cam: Hà Giang (huyện Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên), Tuyên Quang (huyện Hàm Yên), Hòa Bình (huyện Cao Phong), Nghệ An (huyện Quỳnh Hợp, Thanh Chương, Nghĩa Đàn, Yên Thành, Con Cuông), Hà Tĩnh (huyện Vũ Quang, Hương Sơn, Hương Khê, Can Lộc, Kỳ Anh), Hậu Giang (các huyện Châu Thành, Châu Thành A, Phụng Hiệp, thị xã Ngã Bảy), Vĩnh Long (các huyện Trà Ôn, Tam Bình, Long Hồ, Vũng Liêm)...

Bưởi: Hà Tĩnh (huyện Hương Khê, Hương Sơn), Đồng Nai (huyện Vĩnh Cửu, Định Quán, Tân Phú), Vĩnh Long (thị xã Bình Minh và các huyện Tam Bình, Vũng Liêm, Trà Ôn), Bến Tre (các huyện Giồng Trôm, Châu Thành, Mỏ Cày Bắc, thành phố Bến Tre)...

#### 2. Tình hình nhập khẩu trái cây có múi

Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, trong tháng 11/2024, kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam ước đạt 9,1 triệu USD, tăng 3,7% so với tháng 10/2024. Tính chung 11 tháng năm 2024, kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này đạt 110,6 triệu USD, tăng 16,6% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 8,8% trong tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây cả nước.

**Biểu đồ 1: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam qua các tháng**  
(ĐVT: nghìn USD)



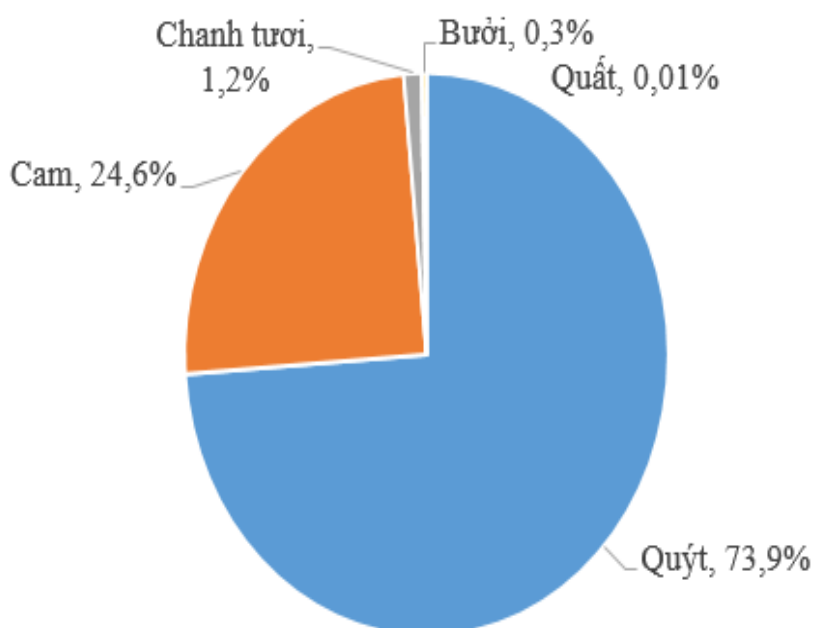
Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

+Các mặt hàng trái cây có múi nhập khẩu chính trong tháng bao gồm:

Quýt là mặt hàng trái cây có múi được nhập khẩu nhiều nhất trong tháng 11/2024, đạt 6,7 triệu USD, tăng 27,7% so với tháng 10/2024; lũy kế 11 tháng năm 2024, đạt 81,7 triệu USD, tăng 17,1% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 73,9% trong tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi.

Xếp vị trí thứ hai là cam ước đạt 2,2 triệu USD, giảm 32,6% so với tháng trước đó; lũy kế 11 tháng năm 2024, đạt 27,1 triệu USD, tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 24,6% trong tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi.

**Biểu đồ 2: Cơ cấu mặt hàng trái cây có múi nhập khẩu trong 11 tháng năm 2024**



Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

**Bảng 1: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi tháng 11 và 11 tháng năm 2024, phân theo chủng loại**

Chủng loại	T11/2024 (Nghìn USD)	T11/2024 so với T10/2024 (%)	11T/2024 (Nghìn USD)	11T/2024 so với 11T/2023 (%)
Quýt	6.747,4	27,7	81.748,4	17,1
Cam	2.252,5	-32,6	27.199,1	14,3
Chanh tươi	166,0	-18,5	1.365,2	38,4
Bưởi	19,2	-34,5	370,7	-3,6

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

### +Thị trường nhập khẩu

Trong tháng 11/2024, Trung Quốc là thị trường cung cấp trái cây có múi lớn nhất cho Việt Nam, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 7,0 triệu USD, tăng 162,7% so với tháng 10/2024; lũy kế 11 tháng năm 2024 ước đạt 74,3 triệu USD, tăng 22,3% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 67,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi.

Xếp sau là thị trường Úc với 2,0 triệu USD, giảm 65,2% so tháng 10/2024; lũy kế 11 tháng năm 2024 ước đạt 29,2 triệu USD, tăng 26,2% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 26,4% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của nhóm hàng này. Lào đứng thứ ba chiếm 0,1% trong tổng kim ngạch.

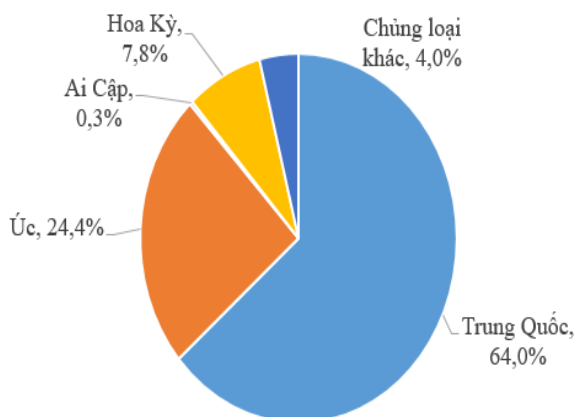
Cơ cấu thị trường cung cấp trái cây có múi cho Việt Nam có sự thay đổi: tỷ trọng của thị trường Úc tăng (từ 24,4% lên 26,4%), Trung Quốc tăng (từ 64,0% lên 67,2%); trong khi thị phần của thị trường Hoa Kỳ giảm (từ 7,8% xuống 2,6%); Ai Cập tăng (từ 0,3% xuống 0,1%).

**Bảng 2: Kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi tháng 11 và 11 tháng năm 2024, phân theo thị trường**

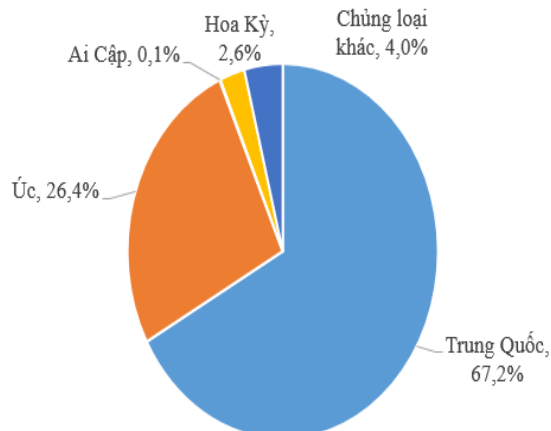
Thị trường	T11/2024 (Nghìn USD)	T11/2024 so với T10/2024 (%)	11T/2024 (Nghìn USD)	11T/2024 so với 11T/2023 (%)
Trung Quốc	7.064,2	162,7	74.379,9	22,3
Úc	2.032,8	-65,2	29.263,1	26,2
Lào	59,3	0	98,6	-59,1
Egypt	9,8	131,0	2.918,9	-60,6
Nhật Bản	9,7	-80,3	250,1	6,3
Hà Lan	7,5	0	15,2	-63,7
Nam Phi	600	-99,8	766,4	15.407,1

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

**Biểu đồ 3: Cơ cấu thị trường nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam  
11T/2023**



**11T/2024**



Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

Trong 11 tháng năm 2024, Công ty TNHH Tú Phụng Tony là doanh nghiệp có kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi lớn nhất của Việt Nam chiếm 6,8% tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi. Tiếp theo là Công ty TNHH Tiểu Phú Nông, chiếm 6,5% tổng kim ngạch nhập khẩu. Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kiên Linh chiếm 4,6% tổng kim ngạch nhập khẩu trái cây có múi.

**Bảng 3: Doanh nghiệp nhập khẩu trái cây có múi của Việt Nam trong 11 tháng năm 2024**

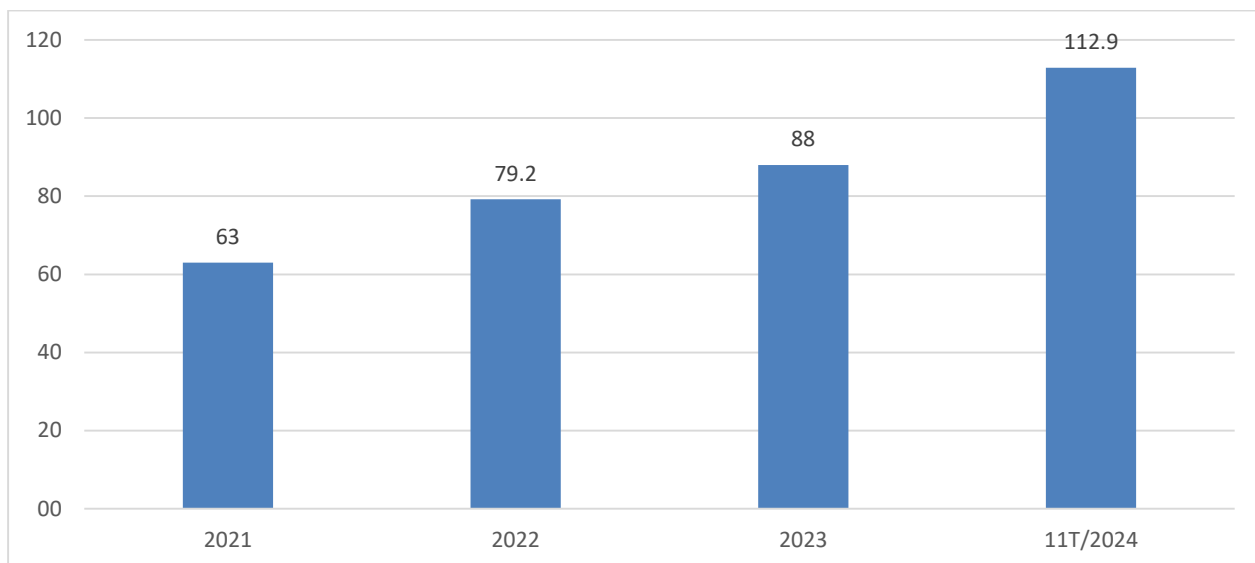
Doanh nghiệp	Tỷ trọng (% tính theo KN)
Công ty TNHH Tú Phụng Tony	6,8
Công ty TNHH Tiểu Phú Nông	6,5
Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kiên Linh	4,6
Công ty TNHH thương mại tổng hợp Ngọc Hà	3,5
Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp Vincommerce	3,3
Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Nhất Nam Food	2,9
Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kiên Linh	2,5
Công ty TNHH thương mại & dịch vụ vận chuyển Ntt	2,4
Công ty TNHH thương mại tổng hợp Ngọc Hà	2,2
Công ty TNHH một thành viên thương mại và xuất nhập khẩu Thái Sơn	1,9

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

## II. TÌNH HÌNH TIÊU THỤ

Về xuất khẩu, trong tháng 11/2024, kim ngạch xuất khẩu cây có múi của Việt Nam đạt 8,0 triệu USD, giảm 3,8% so với tháng trước. Tính chung 11 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này đạt 112,9 triệu USD, tăng 18,3% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 2,2% trong tổng kim ngạch xuất khẩu trái cây cả nước.

**Biểu đồ 4: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam qua các năm**  
(ĐVT: triệu USD)

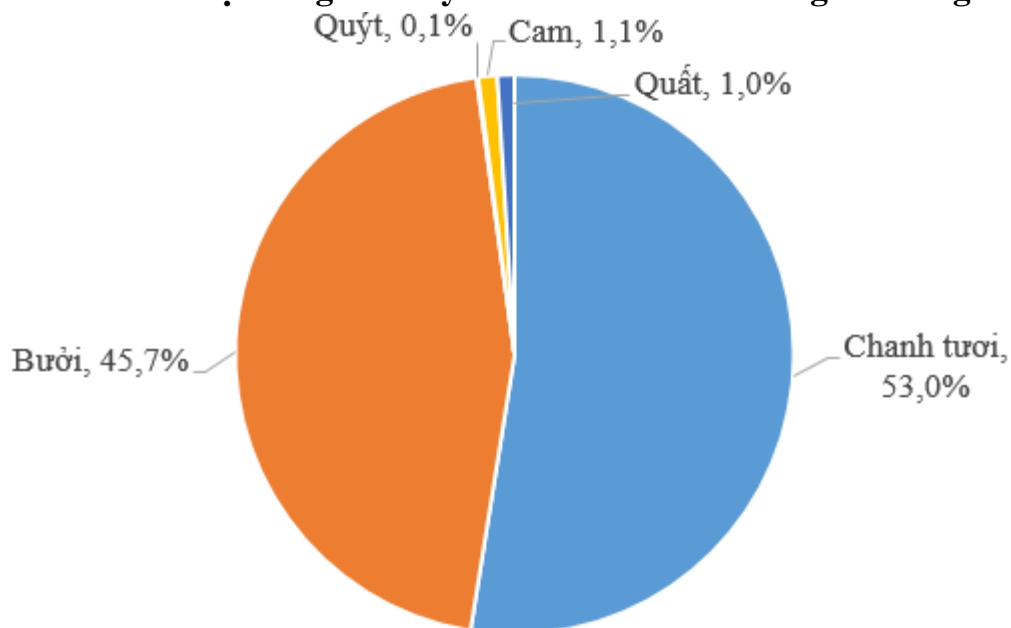


Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam  
- Về chủng loại xuất khẩu:

Chanh tươi là mặt hàng trái cây có múi được xuất khẩu nhiều nhất trong tháng 11/2024 với 4,5 triệu USD, giảm 9,9% so với tháng 10/2024; lũy kế 11 tháng năm 2024 ước đạt hơn 59,9 triệu USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 53,0% kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi.

Tiếp theo là bưởi với 3,5 triệu USD, tăng 5,0% so với tháng 10/2024; lũy kế 11 tháng năm 2024 ước đạt 51,6 triệu USD, tăng 30,2% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 45,7% kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi. Các chủng loại bưởi xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu là bưởi da xanh và bưởi năm roi.

**Biểu đồ 5: Cơ cấu mặt hàng trái cây có múi xuất khẩu trong 11 tháng năm 2024**



Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

**Bảng 4: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi tháng 11 và 11 tháng năm 2024, phân theo chủng loại**

Chủng loại	T11/2024 (Nghìn USD)	T11/2024 so với T10/2024 (%)	11T/2024 (Nghìn USD)	11T/2024 so với 11T/2023 (%)
Chanh tươi	4.550,6	-9,9	59.909,4	9,1
Bưởi	3.516,8	5,0	51.616,4	30,2
Quýt	19,4	371,2	97,2	-39,2
Cam	8,2	0	1.244,9	75,7
Quýt	0	0	88,3	1,4

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

*+ Thị trường xuất khẩu*

Trong tháng 11/2024, Hà Lan là thị trường tiêu thụ trái cây có múi lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 1,7 triệu USD, giảm 14,2% so với tháng 10/2024; lũy kế 11 tháng năm 2024, đạt 15,6 triệu USD, tăng 24,3% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 13,9% trong tổng kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi.

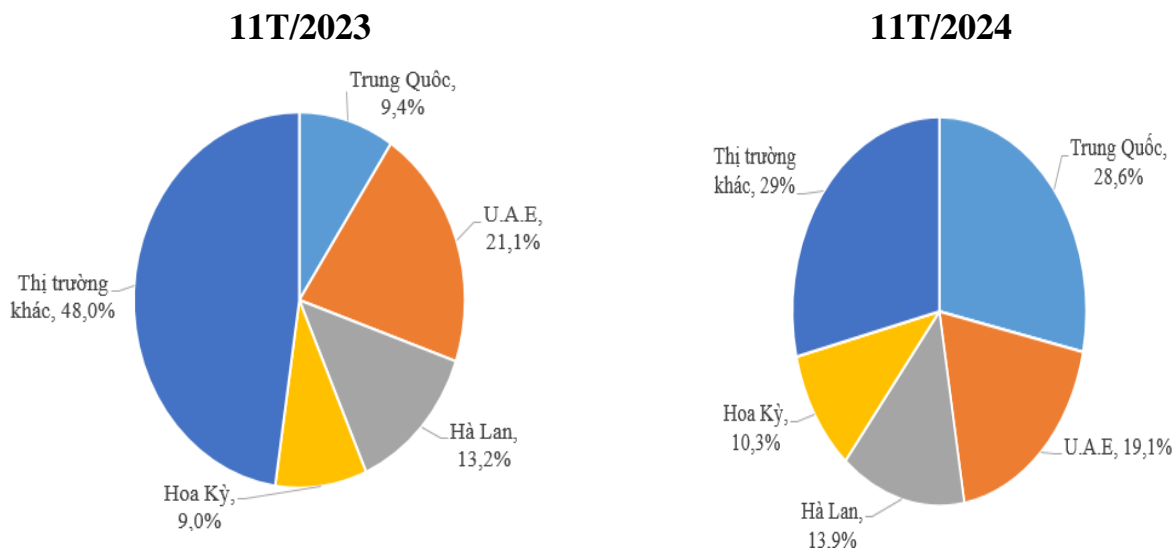
Đứng thứ hai là thị trường Trung Quốc đạt 1,6 triệu USD, giảm 22,9% so với tháng 10/2024; lũy kế 11 tháng năm 2024, đạt 32,2 triệu USD, tăng 260,9% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm tỷ trọng 28,6%.



U.A.E đứng thứ ba với kim ngạch ước đạt 1,3 triệu USD, giảm 5,0% so với tháng 10/2024; lũy kế 11 tháng năm 2024, đạt 21,5 triệu USD, tăng 7,1% so cùng kỳ năm 2023 và chiếm 19,1% trong tổng kim ngạch.

Trong 11 tháng năm 2024, tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu cây có múi sang hầu hết các thị trường đều tăng so với cùng kỳ năm trước như: Trung Quốc tăng từ 9,4% lên 28,6%; Hà Lan tăng từ 13,2% lên 13,9%; Hoa Kỳ tăng từ 9,0% lên 10,3% riêng UAE giảm từ 21,1% xuống 19,1%.

**Biểu đồ 6: Cơ cấu thị trường xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam 11 tháng năm 2024**



Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

**Bảng 5: Kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi tháng 11 và 11 tháng năm 2024, phân theo thị trường**

Thị trường	T11/2024 (Nghìn USD)	T11/2024 so với T10/2024 (%)	11T/2024 (Nghìn USD)	11T/2024 so với 11T/2023 (%)
Hà Lan	1.745,3	-14,2	15.669,7	24,3
Trung Quốc	1.621,4	-22,9	32.266,7	260,9
U.A.E	1.363,4	-5,0	21.523,6	7,1
Hoa Kỳ	1.109,3	76,1	11.615,1	35,2
Malaixia	450,3	-10,9	9.619,6	3,8
Niu Zi Lân	434,6	13,8	2.519,2	58,7
Đức	255,2	294,1	1.631,7	32,7
Canada	176,8	139,4	2.158,5	3,4
Maldives	150,6	-11,9	2.779,5	23,8
Singapore	137,1	79,4	1.617,7	-12,4

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

Trong 11 tháng năm 2024, Công ty TNHH một thành viên The Fruit Republic Cần Thơ là doanh nghiệp có kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi lớn nhất của Việt Nam chiếm 14,8% tổng kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi. Tiếp theo là Công ty TNHH xuất nhập khẩu An Nguyên, chiếm 6,8% trong tổng kim ngạch. Công ty TNHH thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu Kim Hưng chiếm 5,8% tổng kim ngạch xuất khẩu trái cây có múi.

**Bảng 6: Doanh nghiệp xuất khẩu trái cây có múi của Việt Nam trong 11 tháng năm 2024**

<b>Doanh nghiệp</b>	<b>Tỷ trọng (%tính theo KN)</b>
Công ty TNHH một thành viên The Fruit Republic Cần Thơ	14,8
Công ty TNHH xuất nhập khẩu An Nguyên	6,8
Công ty TNHH thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu Kim Hưng	5,8
Trần Tiên Cường	5,0
Công ty TNHH một thành viên Ant Farm	3,7
Công ty TNHH thương mại dịch vụ Xaxa	3,2
Công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu Cathay	3,0
Công ty TNHH xuất nhập khẩu An Nguyên	2,5
Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kim Đức	2,5
Công ty cổ phần thực phẩm Tinh Túy	2,4

Nguồn: Trung tâm TTCN&TM tổng hợp từ nguồn TCHQ Việt Nam

### **III. DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Dự báo xuất khẩu trái cây có múi sẽ tiếp tục tăng khá nhờ nhu cầu ổn định tại thị trường chính như Hoa Kỳ, U.A.E, Trung Quốc... Các thị trường này đều có nhu cầu tiêu thụ cao vào dịp cuối năm và các lễ hội truyền thống.

Tuy nhiên, thị trường trái cây và rau quả chế biến thế giới dự báo đạt khoảng 392 tỷ USD vào năm 2025. Trong khi, các chủng loại trái cây có múi của Việt Nam như mặt hàng cam hiện nay xuất khẩu chủ yếu vẫn ở dạng trái cây tươi, khó vận chuyển xa do không thể bảo quản được lâu. Do đó, doanh nghiệp ngành rau quả tập trung vào phân khúc sản phẩm chế biến như nước ép cam, bởi đây là xu hướng của thị trường trong thời gian tới. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, các doanh nghiệp cần kiên trì để duy trì thị trường và luôn luôn phải đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, vì đây là yếu tố sống còn để chúng ta giữ được thị trường.